

VN-Index **1611.6 (0.21%)**

2081 Tr. cổ phiếu 56347.0 Tỷ VND (23.46%)

HNX-Index **279.69 (1.16%)**

228 Tr. cổ phiếu 5175.3 Tỷ VND (64.55%)

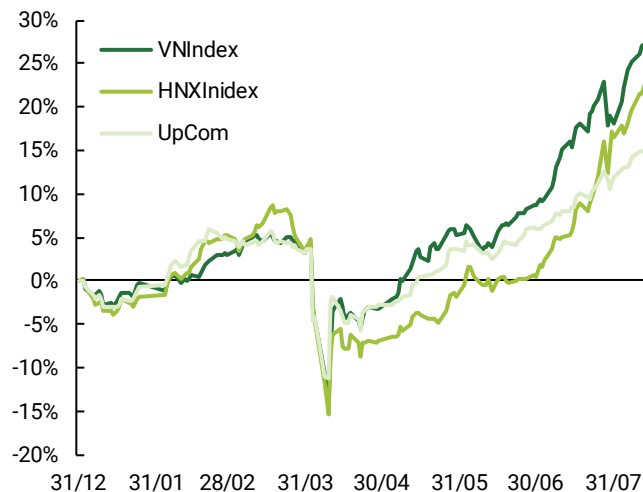
UPCOM-Index **109.42 (0.20%)**

120 Tr. cổ phiếu 1615.3 Tỷ VND (-14.85%)

VN30F1M **1746.00 (-0.19%)**

364,760 HD OI: 55,893 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Áp lực chốt lời chi phối đầu phiên nhưng chỉ số đã lấy lại sắc xanh và đóng cửa trên ngưỡng 1600 điểm, có thêm một phiên kiểm định lực cầu bên dưới thành công. Chứng khoán toàn cầu khởi sắc, dõng theo đà tăng trên phố Wall, với S&P 500 và Nasdaq đạt mức cao kỷ lục mới. Dữ liệu lạm phát của Mỹ tháng 7 phần lớn đáp ứng dự báo. Điều này đã củng cố kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang FED sẽ cắt giảm lãi suất vào tháng tới, với các nhà giao dịch đang định giá khoảng 90% khả năng giảm 25 điểm cơ bản vào tháng 9.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản gia tăng và đạt mức cao hơn 55 nghìn tỷ đồng/phiên. Độ rộng thị trường cải thiện về phía mua so với lúc sáng. Đa số nhóm ngành thu hẹp đà giảm trong phiên. Nhóm Vingroup phục hồi góp thêm phần nâng đỡ. Bên cạnh chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Chứng khoán (MBS, CTS, HCM...), Bất động sản (CII, KDH, NLG ...), Đầu tư công (KSB, HUT ...), Tiện ích (HDG, POW...), Ngân hàng (MBB, LPB, CTG...). Ở chiều ngược lại, nhóm Dầu khí (BSR, PVS...), Thép (HPG, NKG...), Bán lẻ (DGW, MWG...), vẫn phản ứng kém. Về mặt tác động, giữ vai trò động lực là đà tăng từ MBB, CTG, MSN, LPB, trong khi, VPB, VCB, FPT, HPG, kim hãm. Khối ngoại bán ròng lớn gần 1492,8 tỷ đồng, tập trung nhiều ở FPT, SSI, MWG, HPG.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Tín hiệu rung lắc trở lại phù hợp kỳ vọng, khi áp lực chốt lời vẫn hiện hữu trên vùng cao. **VN-Index** khả năng cần củng cố thêm vận động quanh ngưỡng 1600 (+/- 15 điểm) để thiết lập nền giá mới. Ở khía cạnh kỹ thuật, chỉ báo MACD đã cắt lên trở lại đường tín hiệu cùng với RSI phục hồi tương ứng, cải thiện cho động lượng. Nếu thị trường tích lũy tốt quanh vùng giá hiện tại có thể kỳ vọng việc bứt phá xa khỏi mốc 1600 và hướng tới ngưỡng 1640 điểm. Ở chiều thận trọng, ngưỡng hỗ trợ duy trì xu hướng được nâng lên mức 1540 điểm.
- **Đối với HNX-Index**, chỉ số tiến gần hơn đến việc bứt phá cản 280. Thanh khoản gia tăng cho thấy lực cầu chấp nhận tham gia trở lại, sẽ là động lực thúc đẩy đà tăng. Nếu vượt cản thành công, mục tiêu tiếp theo hướng tới là ngưỡng 300 điểm.
- **Chiến lược chung:** Chiều mua mới có thể tận dụng khi thị trường hạ nhiệt trong phiên. Cân nhắc tham gia với những cổ phiếu kiểm định tốt khu vực hỗ trợ trung hạn hơn là các mã đã tăng nóng. Các nhóm ưu tiên chú ý: Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Đầu tư công, Tiện ích (Điện), Bán lẻ.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nâng giá mục tiêu CMG – Mua FTS (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 10)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,611.6	📉	0.2%	2.4%	10.6%	56,347.0	▲	23.5%	44.3%	75.5%	2,081.0	▲	20.9%	51.7%	62.8%	
HNX-Index	279.7	▲	1.2%	4.1%	17.1%	5,175.3	▲	64.6%	80.5%	117.6%	228.5	▲	61.1%	70.3%	59.7%	
UPCOM-Index	109.4	📉	0.2%	1.8%	6.5%	1,615.3	▼	-14.8%	17.1%	64.4%	119.9	📉	0.3%	51.6%	3.9%	
VN30	1,753.7	▼	-0.1%	1.8%	10.0%	26,014.9	▲	26.2%	28.8%	69.9%	724.6	▲	27.7%	28.3%	52.2%	
VNMID	2,520.9	▲	1.0%	5.4%	20.5%	23,605.4	▲	25.2%	62.5%	77.5%	834.3	▲	14.9%	54.4%	51.5%	
VNSML	1,659.8	📉	0.8%	4.4%	11.2%	4,726.8	▲	5.2%	73.6%	86.7%	286.8	▲	12.2%	72.3%	64.3%	
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	643.7	📉	0.4%	5.1%	12.8%	14,668.1	▲	28.5%	24.5%	31.0%	564.7	▲	39.3%	26.6%	25.6%	
Bất động sản	496.2	📉	0.7%	0.6%	10.7%	8,427.9	▲	23.1%	34.9%	19.2%	356.5	▲	17.1%	25.9%	16.4%	
Dịch vụ tài chính	365.5	▲	1.3%	5.2%	25.3%	9,723.9	▲	63.4%	35.9%	34.0%	348.7	▲	57.8%	30.9%	17.7%	
Công nghiệp	264.0	▼	-1.14%	4.1%	22.1%	3,726.9	▼	-0.1%	43.1%	33.6%	88.5	▼	-17.0%	31.6%	16.8%	
Tài nguyên cơ bản	558.4	▼	-1.2%	7.3%	10.0%	3,179.8	▼	-1.5%	-13.3%	16.4%	135.4	▲	1.5%	-11.6%	9.9%	
Xây dựng - Vật Liệu	201.2	📉	0.8%	6.6%	3.7%	2,743.6	▼	-29.7%	-1.9%	9.8%	126.6	▼	-31.0%	-10.2%	-4.7%	
Thực phẩm	566.8	📉	0.4%	5.4%	7.0%	4,429.7	▲	50.4%	39.5%	55.6%	112.6	▲	44.7%	26.7%	39.2%	
Bán Lẻ	1,368.0	▼	-1.8%	3.8%	8.0%	1,552.1	▲	38.5%	7.6%	23.4%	25.2	▲	42.8%	10.6%	22.2%	
Công nghệ	559.2	▼	-1.6%	2.0%	-1.7%	2,737.7	▲	105.5%	110.9%	144.2%	34.6	▲	88.6%	103.5%	118.3%	
Hóa chất	193.8	📉	0.1%	8.7%	10.3%	1,383.7	▼	-9.1%	-17.4%	-0.7%	37.5	▼	-2.6%	-12.8%	-0.6%	
Tiện ích	697.6	▼	-0.1%	3.6%	5.5%	721.4	▼	-32.8%	13.4%	19.9%	32.5	▼	-41.1%	7.5%	9.1%	
Dầu khí	70.1	▼	-1.6%	9.5%	14.4%	842.3	▼	-10.7%	-8.6%	36.5%	34.9	▼	-8.5%	-10.3%	29.0%	
Dược phẩm	430.5	📉	0.5%	0.6%	2.0%	134.1	▲	23.7%	68.1%	65.5%	8.7	▲	9.6%	48.2%	31.8%	
Bảo hiểm	94.9	▲	6.1%	7.8%	2.6%	236.1	▲	161.7%	151.2%	273.4%	6.2	▲	148.4%	136.6%	235.4%	

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,611.6	0.2%	27.2%	15.5x	2.0x
SET-Index	Thái Lan	1,277	1.5%	-8.8%	13.0x	1.2x
JCI-Index	Indonesia	7,893	1.3%	11.5%	6.7x	2.1x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,804	1.1%	-6.2%	15.0x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,325	0.6%	-3.1%	11.0x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,683	0.5%	9.9%	17.9x	1.5x
Hang Seng	Hồng Kông	25,614	2.6%	27.7%	12.2x	1.4x
Nikkei 225	Nhật Bản	43,275	1.3%	8.5%	19.9x	2.3x
S&P 500	Mỹ	6,446	1.1%	9.6%	27.3x	5.4x
Dow Jones	Mỹ	44,459	1.1%	4.5%	24.5x	5.8x
FTSE 100	Anh	9,161	0.1%	12.1%	13.8x	2.1x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,382	0.9%	9.9%	16.6x	2.3x
DXV		98	-0.8%	-9.9%		
USDVND		26,284	0.1%	3.1%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

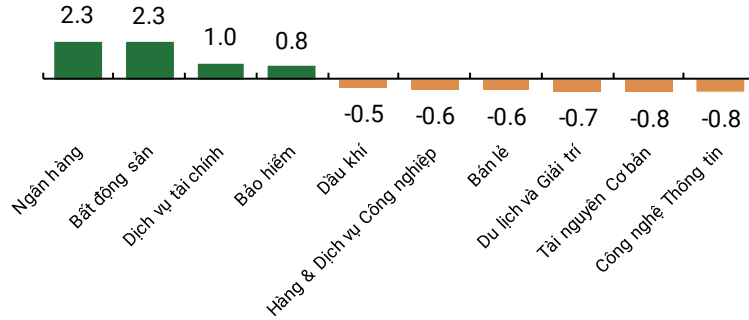
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-0.5%	-6.5%	-11.9%	-18.5%
Dầu WTI	▼	-1.7%	-8.2%	-12.4%	-19.8%
Khí gas	▼	-5.9%	-16.1%	-23.5%	29.5%
Than cốc (*)	—	0.0%	21.9%	-13.7%	-23.6%
Thép HRC (*)	—	0.9%	6.6%	1.2%	5.8%
PVC (*)	—	0.0%	4.9%	-0.2%	-9.9%
Phân Urea (*)	▲	1.9%	9.2%	36.0%	46.1%
Cao su thiên nhiên	▼	-0.6%	2.3%	-14.2%	-1.7%
Bông Cotton	▲	1.9%	0.5%	-2.8%	-0.9%
Đường	▲	2.2%	1.7%	-12.5%	-8.4%
World Container Index	▼	-3.0%	-9.3%	-36.3%	-56.3%
Baltic Dirty tanker Index	—	0.2%	8.4%	8.6%	11.4%
Vàng	—	0.6%	0.2%	28.1%	36.3%
Bạc	▲	2.5%	0.4%	33.4%	38.4%

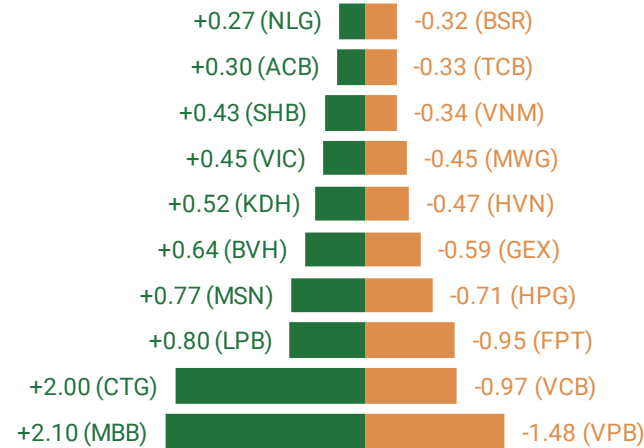
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

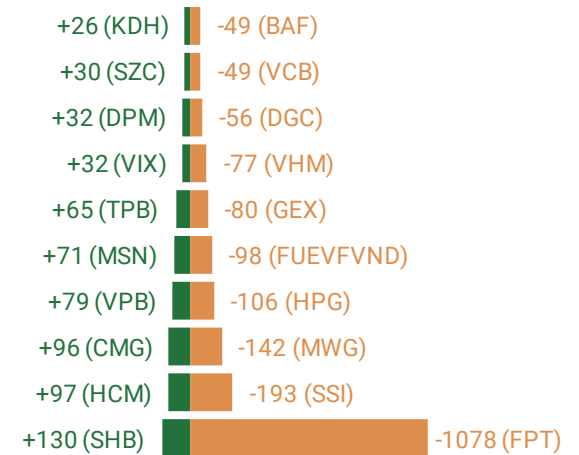
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



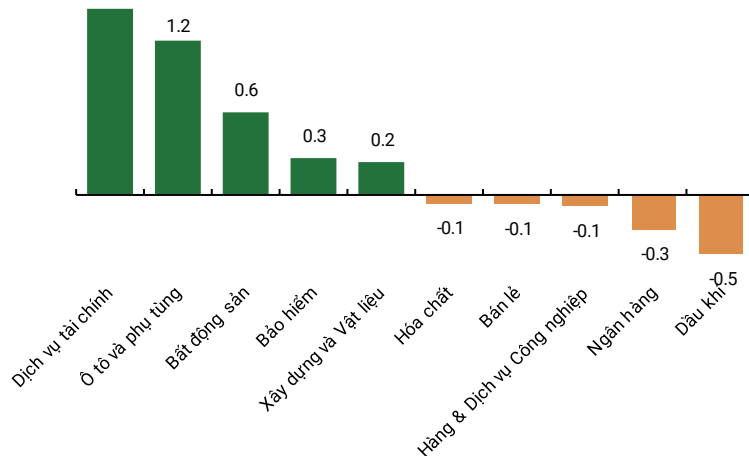
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



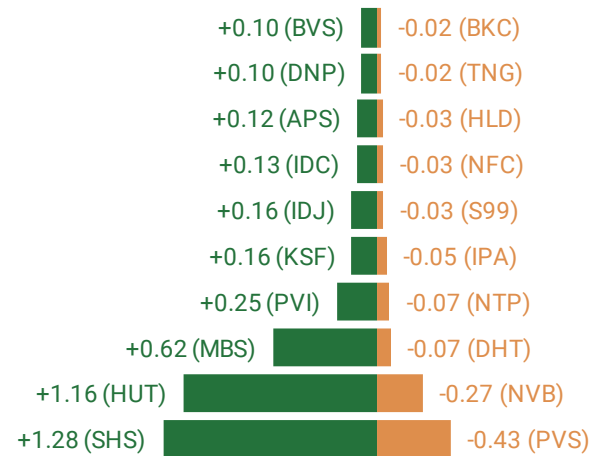
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



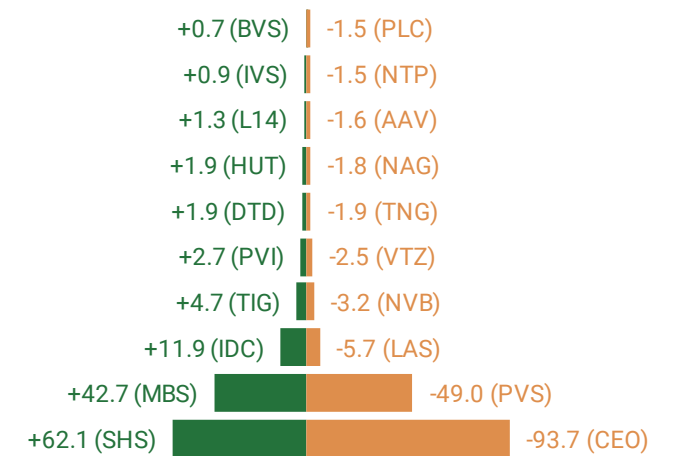
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



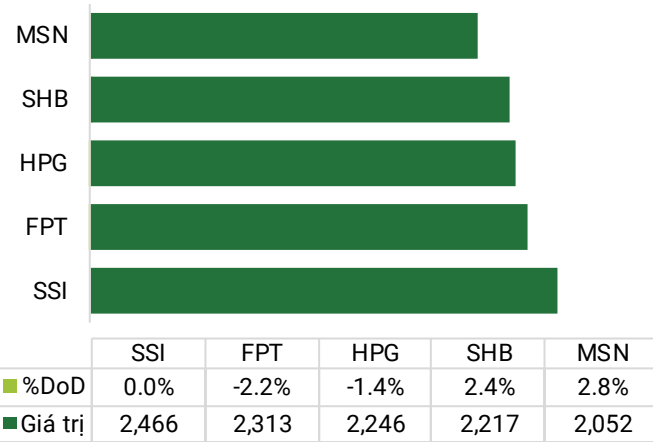
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



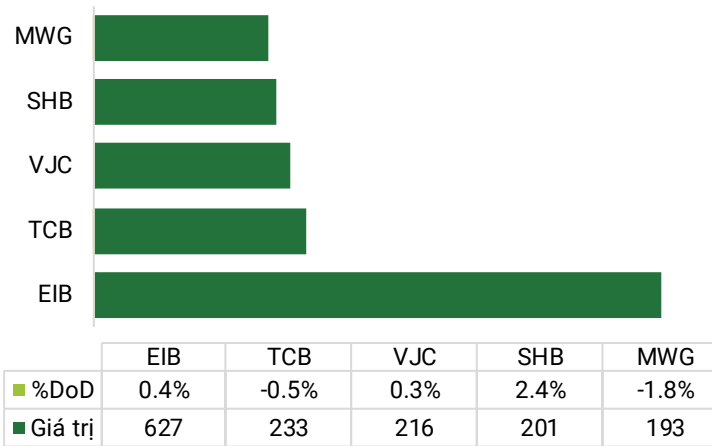
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

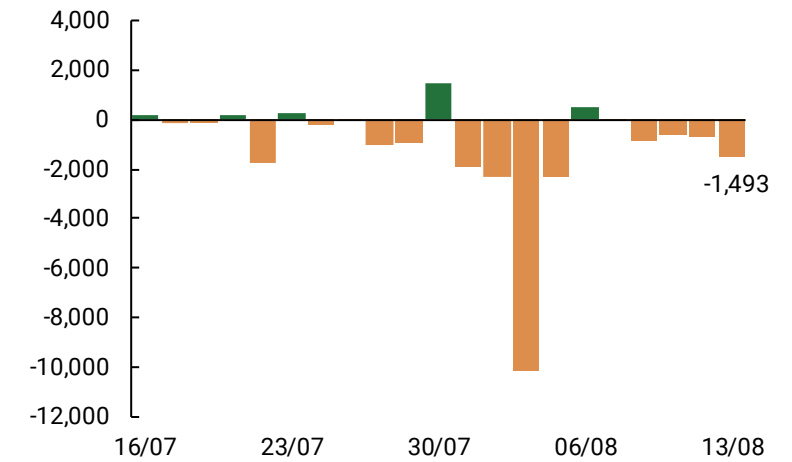


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

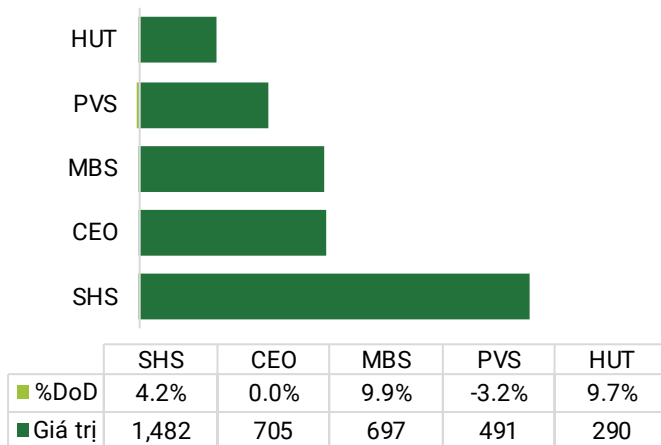


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

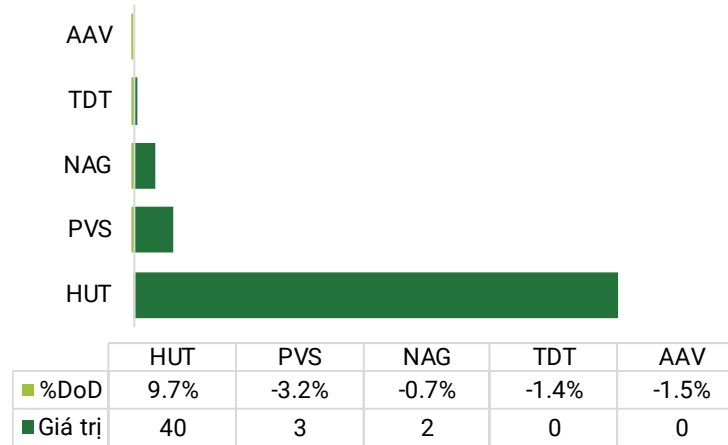
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



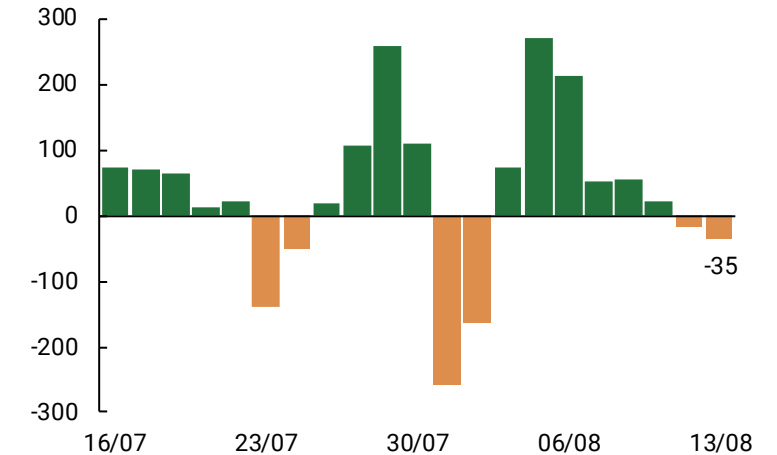
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Doji, vol tăng.
- ✓ Hỗ trợ: 1535 – 1550.
- ✓ Kháng cự: 1640.
- ✓ Chỉ báo RSI cải thiện cùng với MACD cắt lên signal.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định 1600.

Kịch bản: VN-Index có thêm phiên kiểm định lực cầu vùng dưới 1600 điểm và bật lại thành công. Khớp lệnh cũng gia tăng đồng thuận. Dù vậy, áp lực chốt lợi vẫn hiện hữu trên vùng cao nên có lẽ **chỉ số cần tiếp tục củng cố nền giá quanh ngưỡng 1600 (+/- 15 điểm)**. Nếu việc tích lũy tốt, có thể kỳ vọng bứt phá xa ngưỡng này để hướng tới mốc 1640 điểm. Hỗ trợ ngắn hạn được nâng lên quanh 1540 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Hammer, vol giảm mạnh.
- ✓ Hỗ trợ: 1700 - 1720.
- ✓ Kháng cự: 1760.
- ✓ Chỉ báo RSI cải thiện cùng với MACD cắt lên signal.
- ✓ Xu hướng: Củng cố nền giá trên 1720.

➔ Chỉ số tiếp tục có phiên kiểm định thành công lực cầu cận vùng 1720 điểm. Thanh khoản tăng tốt hơn so với phiên trước đó. **Nếu vận động tiếp tục được củng cố, có thể kỳ vọng bứt phá cản 1760 và hướng tới mục tiêu cao hơn là ngưỡng 1800 điểm.** Hỗ trợ duy trì động lượng được nâng lên mức 1685 điểm.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	CMG	HOLD	Current price	44.5		P/E (x)	27.0
			Action price (14/8)	39.1	14.0%	P/B (x)	3.1
Exchange	HOSE		Cut loss (new)	40.5	3.7%	EPS	1649.9
			Target price (new)	47	20.4%	ROE	12.4%
Sector	Computer Services		Target price (old)	44		Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá bút phá cản mục tiêu 44 thuyết phục.
 - Khớp lệnh gia tăng đồng thuận xu hướng.
 - Chỉ báo MACD đã cắt lên trở lại đường tín hiệu, cùng với RSI giữ đà đi lên trên mức trung bình 50, củng cố cho động lượng tăng.
 - Khu vực kháng cự 43 – 44 sau khi bị phá vỡ sẽ hoán đổi vai trò thành ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn.
- ➔ Xu hướng điều chỉnh kỳ vọng kết thúc và quay lại quán tính tăng.
- ➔ KN Nắm giữ, nâng giá mục tiêu lên 47 cùng với ngưỡng chốt lời tự động 40.5 khi giá giảm về lại dưới mức này.

STOCK		STRATEGY	Technical		Financial Ratio	
Ticker	FTS	BUY	Current price	42.5	P/E (x)	31.5
Exchange	HOSE		Action price (14/8)	42.5	P/B (x)	3.3
Sector	Investment Services		Target price	48	EPS	1347.8
			Cut loss	39.5	ROE	13.7%
					Stock Rating	BBB
					Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá kiểm định tốt khu vực cận 42 cũng ứng với vùng quanh MA20 ngày.
 - Thanh khoản tăng mạnh trở lại cho thấy lực cầu chấp nhận mua lên.
 - Chỉ báo MACD có dấu hiệu thu hẹp với đường tín hiệu, khả năng cắt lên, trong khi RSI cũng cải thiện lên trên mức trung bình, củng cố cho động lượng tăng.
 - Các đường xu hướng MA mở rộng giữ vai trò nâng đỡ tốt
- ➔ Xu hướng kỳ vọng thoát khỏi pha tích lũy và quay lại đà tăng, hướng tới mục tiêu đỉnh cũ.
- ➔ KN Mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	CMG	Nắm giữ	14/08/2025	44.5	39.05	14.0%	47.0	20.4%	40.5	3.7%	Nâng giá mục tiêu 47.5, cắt lỗ 40.5
2	FTS	Mua	14/08/2025	42.45	42.45	0.0%	48.0	13.1%	39.5	-6.9%	Kiểm định tốt hỗ trợ

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/08/2025	16.55	12.9	28.3%	17.5	35.7%	14.5	12.4%	Nâng giá mục tiêu 17.5, cắt lỗ 14.5
2	CMG	Nắm giữ	14/08/2025	44.50	39.05	14.0%	47	20.4%	40.5	3.7%	Nâng giá mục tiêu 47, cắt lỗ 40.5
3	PVS	Nắm giữ	13/08/2025	36.70	33.30	10.2%	40	20.1%	36	8%	Nâng giá mục tiêu 40, cắt lỗ 36
4	PC1	Nắm giữ	12/08/2025	27.80	23.0	21.1%	29	26.4%	25.0	9%	Nâng giá mục tiêu 29, cắt lỗ 25
5	SHB	Nắm giữ	05/08/2025	19.35	14.2	36.3%	20	40.8%	16.8	18%	Nâng giá mục tiêu 20, cắt lỗ 16.8
6	PDR	Nắm giữ	12/08/2025	24.20	19.2	26.0%	24	25%	20.6	7%	Nâng giá mục tiêu 24, cắt lỗ 20.6
7	GVR	Mua	01/08/2025	32.65	30.1	8.5%	34	13.0%	28	-7%	
8	YEG	Mua	04/08/2025	15.95	13.9	14.7%	16	15%	12.9	-7%	
9	KSB	Mua	05/08/2025	20.40	19.35	5.4%	22	13.7%	18	-7%	
10	FOX	Mua	08/08/2025	73.13	74	-1.2%	85	15%	69	-7%	
11	PLC	Mua	08/08/2025	29.20	28.8	1.4%	34	18%	26.6	-8%	
12	IJC	Mua	11/08/2025	14.60	13.9	5.0%	16	15%	12.9	-7%	
13	SGP	Mua	12/08/2025	31.3	28.8	8.7%	32.5	13%	27	-6%	
14	VGT	Mua	13/08/2025	13.2	13.1	1.0%	15	15%	12.2	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, hợp đồng 411F8000 mở cửa tạo “gap tăng” lớn đầu phiên tiếp cận ngưỡng 1760, nhưng vận động nhanh chóng mất đà sau đó với lực cung chiếm ưu thế. Dù vậy, phe Long trở lại trong phiên chiều giúp giá phục hồi mạnh mẽ và đóng cửa sát tham chiếu
- Chỉ báo MACD có dấu hiệu cắt lên trở lại đường tín hiệu trong khi RSI cũng cải thiện lên trên mức trung bình 50, củng cố cho động lượng đi lên. Tuy nhiên, đà giảm ở khung đồ thị 1 giờ vẫn chưa được xóa bỏ hoàn toàn, nên vận động khả năng sẽ trở lại rung lắc củng cố thêm.
- Vị thế Long có thể tham gia khi giá kiểm định thành công vùng 1740 – 1745. Vị thế Short cân nhắc nếu giá sập gãy trở lại hỗ trợ quan trọng, ứng với ngưỡng 1734.

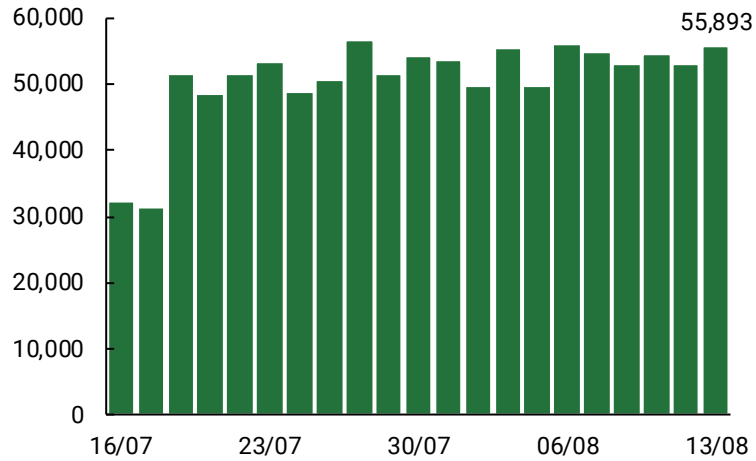
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	> 1.742	1.758	1.736	16 : 6
Short	< 1.734	1.720	1.741	14 : 7

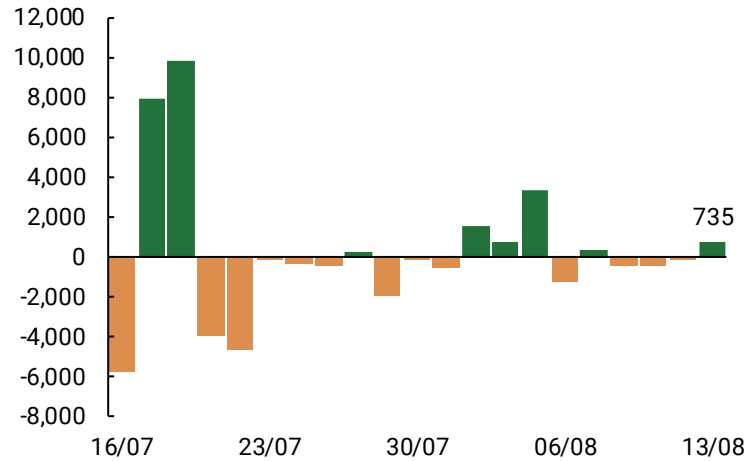
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,753.7	-1.5						
4111F8000	1,746.0	-3.4	364,760	55,893	1,754.0	-8.0	21/08/2025	8
4111G3000	1,723.0	1.0	188	153	1,762.8	-39.8	19/03/2026	218
VN30F2509	1,738.9	1.0	2,105	5,359	1,755.2	-16.3	18/09/2025	36
VN30F2512	1,723.8	-0.8	236	576	1,759.0	-35.2	18/12/2025	127

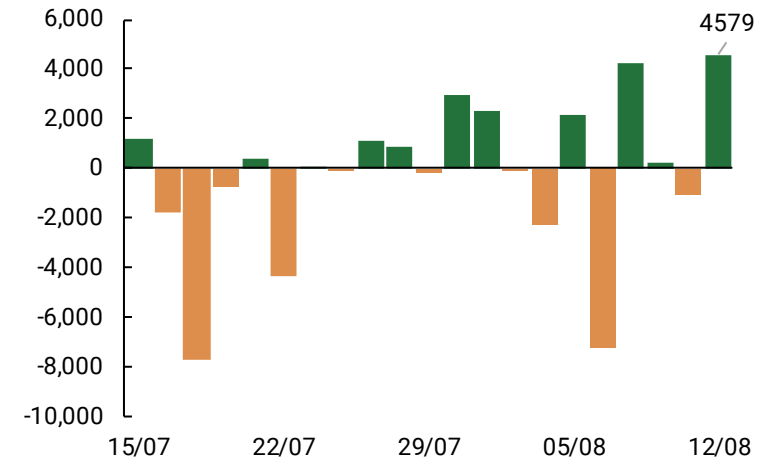
Khối lượng mở (Open interest)



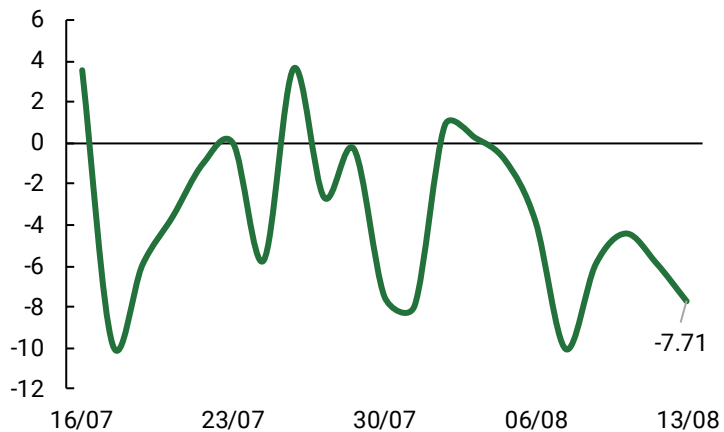
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



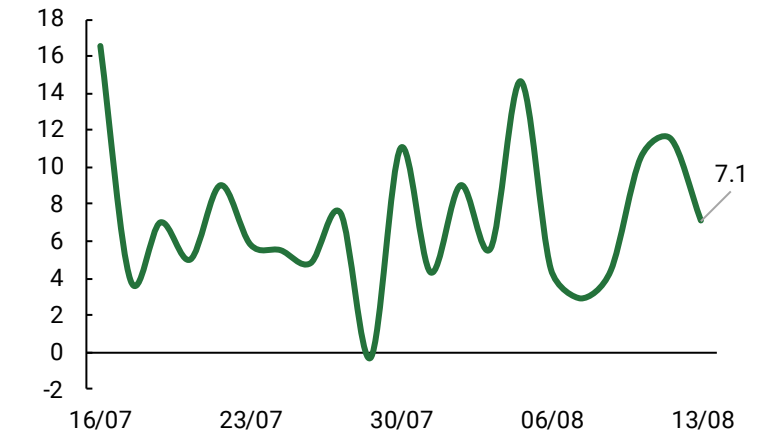
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	15,300	14,400	-5.9%	Giảm tỷ trọng
VCG	26,800	23,518	-12.2%	Bán
DGC	106,500	102,300	-3.9%	Giảm tỷ trọng
MWG	70,900	68,400	-3.5%	Giảm tỷ trọng
HHV	15,000	12,900	-14.0%	Bán
TCM	32,650	43,818	34.2%	Mua
AST	67,500	64,300	-4.7%	Giảm tỷ trọng
DGW	46,600	48,000	3.0%	Nắm giữ
DBD	55,500	66,000	18.9%	Tăng tỷ trọng
HAH	63,200	46,500	-26.4%	Bán
PNJ	88,000	96,800	10.0%	Tăng tỷ trọng
HPG	28,100	27,000	-3.9%	Giảm tỷ trọng
DRI	12,848	15,100	17.5%	Tăng tỷ trọng
DPR	42,500	43,500	2.4%	Nắm giữ
VNM	61,100	70,400	15.2%	Tăng tỷ trọng
STB	53,900	38,800	-28.0%	Bán
ACB	24,500	26,650	8.8%	Nắm giữ
MBB	25,800	23,400	-9.3%	Giảm tỷ trọng
MSB	15,500	13,600	-12.3%	Bán

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	19,350	11,900	-38.5%	Bán
TCB	37,500	30,700	-18.1%	Bán
TPB	19,150	18,700	-2.3%	Giảm tỷ trọng
VIB	19,950	20,100	0.8%	Nắm giữ
VPB	28,800	24,600	-14.6%	Bán
CTG	49,600	42,500	-14.3%	Bán
HDB	28,950	28,000	-3.3%	Giảm tỷ trọng
VCB	62,500	69,900	11.8%	Tăng tỷ trọng
BID	41,350	41,300	-0.1%	Giảm tỷ trọng
LPB	39,200	28,700	-26.8%	Bán
MSH	38,050	58,500	53.7%	Mua
IDC	43,480	72,000	65.6%	Mua
SZC	39,750	49,500	24.5%	Mua
BCM	71,000	80,000	12.7%	Tăng tỷ trọng
SIP	67,500	88,000	30.4%	Mua
IMP	54,600	50,600	-7.3%	Giảm tỷ trọng
VHC	62,300	62,000	-0.5%	Giảm tỷ trọng
ANV	27,100	17,200	-36.5%	Bán
FMC	38,600	50,300	30.3%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Dự kiến trên 250 công trình với tổng vốn hơn 1,2 triệu tỷ đồng chào mừng 80 năm Quốc khánh: Chiều 12/8, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì cuộc họp của Thường trực Chính phủ về công tác chuẩn bị tổ chức lễ khánh thành, khởi công các dự án, công trình chào mừng kỷ niệm 80 năm Quốc khánh. Theo báo cáo của Bộ Xây dựng, tính đến ngày 11/8, Bộ Xây dựng đã rà soát, tổng hợp trên 250 dự án, công trình lớn của các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty trên địa bàn 34 tỉnh, thành phố đủ điều kiện để khởi công, khánh thành, với tổng mức đầu tư khoảng 1.260.000 tỷ đồng từ nguồn vốn Nhà nước và các nguồn vốn khác.

Thủ tướng yêu cầu khánh thành sân bay Long Thành ngày 19/12: Văn phòng Chính phủ vừa ban hành Thông báo số 416 ngày 12/8 kết luận của Thủ tướng Phạm Minh Chính tại cuộc kiểm tra tiến độ dự án cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1, theo Báo Chính phủ. Tại Thông báo, Thủ tướng nhấn mạnh mục tiêu mới của dự án là đến ngày 19/12 cơ bản hoàn thành, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện để khánh thành theo quy định. Vì vậy, Thủ tướng yêu cầu các chủ thể, cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng lại đường găng tiến độ, xác định ngày 19/12 là ngày hoàn thành toàn bộ các gói thầu, hạng mục.

Chủ tịch Qualcomm thăm Việt Nam: Ngày 12/8, Thủ tướng Phạm Minh Chính tiếp ông Cristiano Amon, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc điều hành tập đoàn Qualcomm và đoàn công tác của tập đoàn đến thăm, làm việc tại Việt Nam. Tại cuộc gặp, Chủ tịch Qualcomm bày tỏ kỳ vọng vào tương lai phát triển của Việt Nam, đồng thời đánh giá cao những chính sách của Việt Nam liên quan phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

PVS - PTSC bắt tay doanh nghiệp quy mô gần 1 tỷ USD để phát triển nhà máy sản xuất cáp ngầm cao thế: Ngày 11/8/2025 tại Seoul, Hàn Quốc, Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam và LS Eco Energy Ltd. (LSEE) đã chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác chung (JDA) nhằm đầu tư, xây dựng, phát triển và vận hành nhà máy sản xuất cáp ngầm cao thế (HVAC/HVDC) tại Việt Nam. Dự án hướng tới sản xuất các dòng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, phục vụ trực tiếp cho các dự án năng lượng tái tạo trong nước, khu vực và thị trường toàn cầu.

BSR dự kiến đảo chiều lợi nhuận trong quý III: Công ty đặt mục tiêu có lãi 192 tỷ đồng quý III, giảm 77% so với quý trước nhưng là con số đảo chiều mạnh so với lỗ khủng cùng kỳ năm ngoái. Kế hoạch kinh doanh thận trọng do rủi ro dư cung, tồn kho tăng trong khi nhu cầu tiếp tục suy giảm. Trong quý II, CTCP Lọc hóa dầu Bình Sơn ghi nhận doanh thu tăng trưởng 51% so với cùng kỳ lên 36.772 tỷ đồng. Song, lợi nhuận sau thuế tăng trưởng 10% đạt 847 tỷ đồng. Sản lượng tiêu thụ tăng 23,2% so với quý trước và 73,3% so với cùng kỳ, đạt gần 2,13 triệu tấn sản phẩm.

FPT: Điều chỉnh giảm kế hoạch tăng trưởng lợi nhuận năm 2025 xuống 18-19%: Theo báo cáo gặp gỡ nhà đầu tư của Chứng khoán Vietcap, ban lãnh đạo CTCP FPT đưa ra kế hoạch theo kịch bản cơ sở mới với tăng trưởng doanh thu là 15% và tăng trưởng lợi nhuận là 18%-19% so với cùng kỳ. Đây là mức thấp hơn so với mục tiêu tại ĐHĐCĐ đề ra trước đó là tăng trưởng doanh thu 20% và tăng trưởng lợi nhuận trước thuế 21% so với 2024. Ban lãnh đạo FPT vẫn chưa khẳng định được liệu kết quả quý II của mảng công nghệ thông tin nước ngoài đã chạm đáy hay chưa do việc chốt thuế quan vẫn chưa hoàn tất, song tập đoàn kỳ vọng sẽ có những cải thiện trong nửa cuối năm.

- 01/08 Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
- 06/08 Việt Nam – Số liệu kinh tế VN tháng 7 và 7 tháng
- 12/08 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 7
Việt Nam - MSCI công bố đảo danh mục
- 14/08 Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 7
- 15/08 Mỹ - Doanh số bán lẻ MoM
- 20/08 Trung Quốc – Lãi suất cho vay cơ bản
- 21/08 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
Mỹ - Hợp FOMC
- 28/08 Mỹ – Số điều chỉnh GDP
- 29/08 Việt Nam - Quỹ ETF liên quan MSCI thực hiện tái cơ cấu danh mục
Mỹ - Chỉ số core PCE
- 31/08 Trung Quốc – PMI sản xuất

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415